



Quản lý trong kiến trúc đô thị

KTS. Trần Quốc Thái
Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội

... NGHỆ THUẬT CỦA TỔNG THỂ

Trong tổng thể sinh thái của một đô thị, rộng hơn là một địa phương hay một vùng, mọi vật luôn tồn tại với những màu sắc đa dạng và phong phú. Đó là một đặc điểm tự thân từ muôn đời của tự nhiên trên trái đất. Bức tranh đa dạng ấy được cấu thành bởi rất nhiều yếu tố khác nhau mà trong đó, có những yếu tố nổi lên làm điểm nhấn và có những yếu tố lùi xuống làm nền. Sự phân tách rõ ràng giữa chính và phụ, giữa nhấn và nền cũng chỉ mang tính rất tương đối, phụ thuộc vào tính chất mối quan hệ tương quan giữa chủ thể và khách thể cũng như mối tương quan

"...sự quản lý về màu sắc kiến trúc trong đô thị không chỉ đơn thuần là việc đề cập đến khía cạnh nghệ thuật của sáng tác kiến trúc mà quan trọng hơn là xem xét hiệu quả của sự tác động của màu sắc công trình đối với cư dân của cộng đồng dân cư trong khu vực và rộng hơn là đối với cả thành phố. Để làm được điều đó, một điểm rất quan trọng là cần có sự thông suốt về mặt quan điểm quản lý màu sắc. Quản lý màu sắc kiến trúc trong đô thị phải được đặt trong nội dung tạo dựng hình ảnh đô thị, nhằm hướng tới mục tiêu là đảm bảo sự phát triển bền vững về mặt văn hoá..."

nội tại của nhóm đối tượng được xem xét.

Trong lĩnh vực sáng tác và thiết kế kiến trúc, màu sắc là một phần quan trọng của quá trình tư duy sáng tác. Sự lựa chọn màu sắc, tổ hợp màu, phong cách sử dụng màu sắc ... thay đổi khác nhau tùy thuộc vào sự cảm nhận có tính khá riêng tư của người thiết kế, ngôn ngữ và phong cách kiến trúc, đặc biệt là trong bối cảnh phát triển hiện nay có sự giao thoa mạnh mẽ giữa thiết kế kiến trúc với các lĩnh vực như hội họa, đồ họa graphic. Tuy nhiên, khi nhìn nhận bức tranh tổng thể của đô thị, hiệu quả hình ảnh màu sắc mà cư dân đô thị cảm nhận không phải là các

...Hiệu quả mẫu sắc của tổng thể đô thị không chỉ do một mình yếu tố kiến trúc quyết định mà là sự tác động tổng hợp qua lại của yếu tố nhân tạo và yếu tố tự nhiên trong đô thị. Vì vậy, cần xác định rõ tại mỗi khu vực, yếu tố nào sẽ là yếu tố tạo nên đặc trưng của khu vực ấy để từ đó xác định giải pháp ứng xử nào là phù hợp về mặt kiến trúc...

công trình riêng lẻ mà có sự lồng ghép giữa cảnh quan tự nhiên và cảnh quan nhân tạo, giữa những công trình cổ và những công trình có tuổi đời ít hơn, giữa công trình đã có và công trình mới hoàn thành. Do vậy, sự quản lý về mẫu sắc kiến trúc trong đô thị không chỉ đơn thuần là việc đề cập đến khía cạnh nghệ thuật của sáng tác kiến trúc mà quan trọng hơn là xem xét hiệu quả sự tác động của mẫu sắc công trình đối với cư dân của cộng đồng dân cư trong khu vực và rộng hơn là đối với cả thành phố. Để làm được điều đó, một điểm rất quan trọng là cần có sự thông suốt về mặt quan điểm quản lý mẫu sắc. Quản lý mẫu sắc kiến trúc trong đô thị phải được đặt trong nội dung tạo dựng hình ảnh đô thị, nhằm hướng tới mục tiêu là đảm bảo sự phát triển bền vững về mặt văn hoá.

ĐẶC TRƯNG MÀU SẮC CẢNH QUAN VĂN HÓA

Kiến trúc dân gian truyền thống Việt Nam từ Bắc vào Nam, từ miền núi đến đồng bằng, về cơ bản sử dụng mẫu mộc. Tổ hợp mẫu sắc của công trình là hiệu quả có tính tự thân của các vật liệu được sử dụng chứ không phải là sự áp đặt về mẫu sắc theo chủ ý của người tạo dựng công trình. Gam màu phổ biến quy định bởi màu của ngói (nâu, đỏ), cột gỗ (nâu, nâu nhạt), tường trắng (vôi), tường gạch đỏ trên nền xanh của cây cối quanh năm (đặc trưng vùng khí hậu nhiệt đới). Sự lựa chọn về mẫu sắc không phải là yếu tố được chú trọng nhất trong việc tạo dựng công trình kiến trúc. Cũng bởi các vật liệu xây dựng chủ yếu đều khai thác tại chỗ, mẫu sắc của chúng trong công trình kiến trúc đã hòa quyện với khung cảnh thiên nhiên để tạo nên những ấn tượng dễ chịu và thân thiện đối với mọi người. Nói một cách khác, sự khác biệt về mẫu sắc tổng thể cơ bản là do sự phong phú của cảnh quan tự nhiên đặc thù của mỗi vùng.

Phương thức ứng xử này tiếp tục nhân rộng ở quy mô đô thị. Sự hấp dẫn của đô thị trước tiên là hiệu quả đem lại của tổ hợp về mặt hình khối, thứ đến mới là mẫu sắc của các vật liệu được sử dụng. Sự khác biệt về mẫu sắc cảnh quan ở mỗi khu vực là do các mặt hàng được kinh doanh tại các cửa hàng ở tầng trệt và cảnh quan tự nhiên.

CÁC NỘI DUNG CƠ BẢN CẦN ĐỀ CẬP TRONG QUẢN LÝ MÀU SẮC KIẾN TRÚC ĐÔ THỊ

Tính chất của một khu vực đô thị là kết quả tổng hợp của sự nhận thức và trải nghiệm của những người sống, làm việc và đi qua khu vực đô thị đó. Đặt công trình kiến trúc vào mối quan

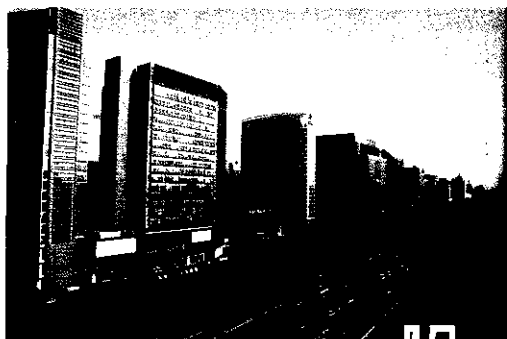
hệ với tổng thể kiến trúc khu vực lân cận, mẫu sắc của công trình kiến trúc có thể được nhìn nhận dưới bốn cấp độ cơ bản gồm: quy mô khu vực hoặc cả thành phố, quy mô đường phố hoặc quảng trường, cấp độ công trình cụ thể và cấp độ của các thành phần chi tiết trong công trình. Bên cạnh đó, mẫu sắc của công trình kiến trúc có thể được nhìn nhận từ các điểm nhìn khác nhau: từ phía trước, từ cạnh bên, từ bên trên và từ bên dưới. Công trình cũng có thể được cảm nhận trong nhiều điều kiện khác nhau: bị bóng đổ của các công trình lân cận hoặc là bóng bản thân của công trình, trong điều kiện ánh sáng ban ngày rực rỡ của mùa hè, lạnh giá của mùa đông, dưới tác động của chiếu sáng nhân tạo vào ban đêm. Trong mỗi điều kiện khác nhau, biểu hiện mẫu sắc của công trình có sự khác biệt và vì vậy đem lại những cảm nhận khác nhau.

Về mặt phân cấp quản lý, hiện nay chủ yếu mới chỉ căn cứ vào diện tích xây dựng. Những công trình có quy mô nhỏ do cấp quận, huyện quản lý. Tuy nhiên, đối tượng này chủ yếu là nhà ở tư nhân của người dân, có số lượng lớn do đó đóng vai trò quan trọng trong việc tạo dựng hình ảnh của đô thị. Vì vậy, việc quản lý và cấp phép về mặt mẫu sắc kiến trúc chủ yếu chỉ mới dừng ở cấp các công trình lớn khó có thể kiểm soát hình ảnh đô thị. Trong trường hợp này, sự tham gia tích cực của các cộng đồng là một yếu tố quan trọng để có thể tạo dựng hình ảnh đô thị mong muốn.

Trên tất cả những vấn đề đó, có thể nhìn thấy một tồn tại lớn nhất hiện nay là sự thiếu vắng một sự hoạch định tư tưởng cụ thể xuyên suốt ở từng địa phương, từng thành phố. Mỗi thành phố chưa có được một tuyên bố chung về hình ảnh mong muốn đạt được, là ước nguyện chung của người dân thành phố đó để mọi người cùng chung sức phấn đấu. Viễn cảnh ấy sẽ là nền tảng cơ bản để phân tích và nhìn nhận được những ưu thế, đặc thù và từ đó xác định những phương thức ứng xử phù hợp.

Theo quan điểm bền vững văn hoá, quản lý mẫu sắc kiến trúc đô thị nhằm góp phần tạo dựng môi trường sống đáp ứng tiêu chuẩn đô thị bền vững thông qua tiêu chí bền vững văn hoá: duy trì, tiếp nối, phát triển, làm mới các giá trị tích cực của văn hoá truyền thống cũng như văn hoá đương đại, tạo dựng đô thị có khả năng sống được (livability) cao, sức hấp dẫn (attractiveness) tốt, thân thiện hướng tới mục tiêu mong muốn là - tiếp nối và phát triển tinh thần của địa điểm (genious loci).

Trên cơ sở các phân tích nêu trên cho thấy, quản lý mẫu sắc công trình kiến trúc trong đô thị cần đánh giá được tác động





của công trình đối với đô thị về mặt tổ hợp mẫu theo 4 cấp độ nêu trên, từ đó đánh giá tính chất và mức độ đóng góp đối với hình ảnh đô thị trong việc đạt được các đặc trưng mong muốn.

Để đi đến hướng dẫn và quy định cụ thể thống nhất trong mỗi khu vực đô thị, cần thực hiện các nội dung sau:

1. Xác định tầm nhìn viễn cảnh phát triển chung cho toàn bộ đô thị.
2. Xác định đặc trưng cơ bản của từng khu vực và mục tiêu phát triển mong muốn.
3. Xác định các tiêu chí cụ thể cần đáp ứng.
4. Xây dựng hướng dẫn (không bắt buộc và bắt buộc) cho từng khu vực (chứ không phải đối với công trình chức năng độc lập).

Trên cơ sở các hướng dẫn đó, tại những khu vực quan trọng của đô thị cần thiết lập thiết kế đô thị (urban design) để quy định chi tiết và cụ thể yêu cầu đối với các thành phần đô thị trong khu vực đó để đảm bảo hiệu quả đạt được đáp ứng đúng mục tiêu đã đề ra, tạo dựng không khí đô thị có các tính chất như yêu cầu.

Ở đây, vấn đề không phải là việc công trình kiến trúc không được phép sử dụng màu sắc đối chọi với xung quanh, có sự tương phản mạnh hay gây sự thu hút chú ý ... mà quan trọng hơn là xác định tính chất mong muốn của khu vực đô thị. Nếu như tính chất của đô thị cần tạo nên một sự sôi động, khoáng đạt của một đô thị ven biển hay một trung tâm thương mại của đô thị, việc sử dụng các màu sắc mạnh một cách hợp lý (về vị trí, diện tích) sẽ đem lại hiệu quả cao. Ngược lại, tại những khu vực mong muốn tạo nên một sự nghỉ ngơi, thanh bình nhưng không buồn chán, có thể sử dụng tông màu sáng, nhẹ nhàng làm màu nền chính và điểm xuyết một số dải màu để tạo nên sự sống động có giới hạn. Vấn đề là ở chỗ, khi đã xác định được tính chất mong muốn của mỗi khu vực, có nhiều biện pháp khác nhau để đạt được hiệu quả cần thiết. Điểm cần làm rõ là trách nhiệm của quản lý phải truyền tải và kiểm soát được tính chất đô thị và hiệu quả mong muốn chứ không quy định giải pháp cần thực hiện - là trách nhiệm của người thiết kế.

Các hướng dẫn thiết kế về màu sắc kiến trúc tại mỗi khu vực không chỉ định giải pháp về màu sắc nhưng cần nêu rõ:

- Tính chất chung của bố cục
- Tính chất của màu nền (diện tích lớn nhất)
- Tính chất của màu nhấn

Khi cần có sự liên kết về mặt tổng thể để tạo mảng hay tuyến, có thể quy định nguyên tắc sử dụng màu đối với màu nền và màu nhấn (trường hợp đặc biệt mới chỉ định màu).

Để tìm ra những lựa chọn về màu sắc có tính đặc thù của địa phương, cần xây dựng bảng màu là tập hợp của các màu của tự nhiên (cỏ, cây, đất, đá, sông hồ, ...) và màu của nhân tạo

(nhà cửa, công trình kiến trúc công cộng). Từ đó đưa ra khuyến nghị về tông màu lựa chọn của vùng (tông màu lạnh/ nóng, trầm/mạnh, sắc độ trung tính hay có độ bão hòa màu cao ...) cũng như đặc tính tổ hợp (hài hòa, tương phản ...) để người thiết kế có cơ sở đi sâu nghiên cứu và tìm ra giải pháp vẫn có được sự sáng tạo nhưng đồng thời có tiếng nói phù hợp với định hướng chung.

MỘT SỐ VẤN ĐỀ MONG MUỐN ...

Cần khẩn trương nghiên cứu và xây dựng các mục tiêu và viễn cảnh cho từng đô thị. Xác định các tính chất mong muốn cho từng khu vực của mỗi đô thị. Việc làm này không nên áp đặt mà cần có sự tham gia của cộng đồng địa phương để đảm bảo có được sự vận hành đồng bộ từ người quản lý đến người triển khai thực hiện.

Hướng dẫn quy định về màu sắc kiến trúc cần được xây dựng trong một hệ thống quy định tổng thể về TKĐT, quy mô hình khối công trình và các quy định khác liên quan như cảnh quan đô thị, chiếu sáng đô thị, điêu khắc và tiện nghi đô thị.

Hiệu quả màu sắc của tổng thể đô thị không chỉ do một mình yếu tố kiến trúc quyết định mà là sự tác động tổng hợp qua lại của yếu tố nhân tạo và yếu tố tự nhiên trong đô thị. Vì vậy, cần xác định rõ tại mỗi khu vực, yếu tố nào sẽ là yếu tố tạo nên đặc trưng của khu vực ấy để từ đó xác định giải pháp ứng xử nào là phù hợp về mặt kiến trúc.

Cần có quy định cụ thể về quảng cáo trên bề mặt công trình kiến trúc tại mỗi khu vực để đảm bảo màu sắc, kích thước và hình ảnh quảng cáo phù hợp với tính chất khu vực đô thị, không gây nên sự lộn xộn trong không gian kiến trúc đô thị.

Sử dụng các tiện nghi đô thị, điêu khắc, tượng đài ... trong đô thị là những yếu tố có thể tạo hiệu ứng màu sắc rất hiệu quả, tác động trực tiếp đến đời sống đô thị và dễ điều chỉnh thay đổi khi cần thiết. □

* Ảnh trong bài: Màu sắc một số công trình tại nước ngoài

Tài liệu tham khảo:

Cliff Moughtin, Tanner Or and Steven Tiesdell, Color in the City, Architectural Design, Color in Architecture, Vol 66 No 3/4 March - April, 1996. [Galen Minah, Reading Form and Space: the Role of Colour in the City, Architectural Design Magazine, Color in Architecture, Vol 66 No 3/4 March - April, 1996.

Jon Hawkes, The Four Pillar of Sustainability: Culture's Essential Role in Public Planning, The Humanities Publication, 2001